**Thứ Năm ngày 4 tháng 5 năm 2023**

**Tiếng Việt:**

**Tiết 325 + 326               NGƯỜI LÀM ĐỒ CHƠI**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

* Đọc trơn truyện *Người làm đồ chơi*. Phát âm đúng, ngắt nghỉ hơi đúng. Biết đọc truyện với giọng kể nhẹ nhàng, tình cảm. Đọc phân biệt lời các nhân vật.
* Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài. Nắm được diễn biến của câu chuyện. Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Sự cảm thông đáng quý, cách an ủi tế nhị của một bạn nhỏ với bác hàng xóm làm nghề nặn đồ chơi rất yêu nghề, yêu trẻ nhỏ. Qua câu chuyện, HS học được ở bạn nhỏ lòng nhân hậu, tình cảm quý trọng người lao động.
* Biết sử dụng các câu hỏi Ở đâu?, Khi nào?, Vì sao?, hỏi đáp về nội dung câu chuyện.
* Luyện tập nói lời tạm biệt và lời chúc.

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất**

**a. Năng lực:** Biết cùng các bạn thảo luận nhóm; hợp tác tìm hiểu bài.

           - Cảm nhận được vẻ đẹp của sự tế nhị trong giao tiếp, của tình người.

**b. Phẩm chất**

* Thêm yêu quý trân trọng tình cảm con người.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với giáo viên**

* Máy tính, máy chiếu để chiếu.
* Giáo án.

**2. Đối với học sinh**

* SHS.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV chỉ tranh minh họa và giới thiệu bài học: *Đây là hình ảnh một người nặn đồ chơi bằng bột màu, gọi là làm tò he. Bác nặn bột màu hình con gà, con vịt, con công,...để bán rong trên các đường phố. Ngày trước có nhiều người làm nghề này. Họ đi đến đâu là trẻ con xúm lại đến đấy để xem đôi bàn tay kheo léo của họ tạo nên những con giống rất đẹp. Hiện nay, các em ít gặp những người làm nghề này hơn, kể cả ở vùng quê. Bài đọc Người làm đồ chơi sẽ giúp em biết về một nghề lao động, một người lao động kiếm sống bằng đôi bàn tay khéo léo nặn đồ chơi cho trẻ em.*  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Đọc thành tiếng**  **a. Mục tiêu:** HS đọc trơn truyện *Người làm đồ chơi*. Phát âm đúng, ngắt nghỉ hơi đúng. Biết đọc truyện với giọng kể nhẹ nhàng, tình cảm. Đọc phân biệt lời các nhân vật.  **b. Cách tiến hành :**  - GV đọc mẫu bài đọc: với giọng kể nhẹ nhàng, tình cảm. Đọc phân biệt lời các nhân vật.  - GV yêu cầu HS đọc mục chú giải từ ngữ khó: *ế hàng.*  - GV tổ chức cho HS luyện đọc trước lớp. HS đọc tiếp nối 3 đoạn như SGK đã đánh số.  - GV phát hiện và sửa lỗi phát âm cho HS, hướng dẫn các em đọc đúng các từ ngữ HS địa phương dễ phát âm sai: *xúm lại, suýt khóc, lợn đất, nặn, trẻ.*  - GV yêu cầu từng cặp HS luyện đọc tiếp nối 3 đoạn trong bài đọc.  - GV yêu cầu HS thi đọc tiếp nối từng đoạn trước lớp (cá nhân, bàn, tổ).  - GV mời 1HS khá, giỏi đọc lại toàn bài.  **Hoạt động 2: Đọc hiểu**  **a. Mục tiêu:** HS trả lời các câu hỏi trong phần đọc hiểu SGK trang 127.  **b.** **Cách tiến hành:**  **-** GV mời 4 HS đọc nối tiếp 4 câu hỏi:  + HS1 (Câu 1): *Bác Nhân trong câu chuyện làm nghề gì?*  + HS2 (Câu 2): *Vì sao bác Nhân chuyển về quê. Chọn ý đúng:*  *a. Vì bác không thích ở thành phố.*  *b. Vì bác không bán được hành.*  *c. Vì bác không thích làm đồ chơi bằng bột.*  + HS3 (Câu 3): *Khi biết bác Nhân định bỏ về quê, thái độ của bạn nhỏ thế nào?*  + HS 4 (Câu 4): *Bạn nhỏ đã làm gì để bác Nhân vui trong buổi bàn hàng cuối cùng?*  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm và trả lời câu hỏi.  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.      **Hoạt động 3: Luyện tập**  **a. Mục tiêu:** HS trả lời các câu hỏi trong phần Luyện tập SGK trang 128.  **b. Cách tiến hành:**  - GV mời 2 HS đọc nối tiếp 2 câu hỏi:  + HS 1 (Câu 1): *Sử dụng các câu hỏi Ở đâu?, Khi nào?, Vì sao? Hỏi đáp với bạn về nội dung câu chuyện?*  *M:*  *- Vì sao bạn nhỏ trong truyện muốn bác Nhân ở lại?*  *- Bạn ấy muốn bác Nhân ở lại vì quý mến Bác.*  + HS2 (Câu 2): *Em hãy thay bạn nhỏ trong truyện nói lời chào tạm biệt và lời chúc bác Nhân khi chia tay bác.*  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm và trả lời câu hỏi.  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.    **III. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ, NỐI TIẾP**  - Dặn dò HS về nhà xem lại bài và chuần bị bài mới.  - Nhận xét tiết học. | - HS lắng nghe tiếp thu.      - HS lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS đọc phần chú giải từ ngữ:  *+ Ế hàng: không bán được hàng.*  - HS đọc bài.  - HS luyện phát âm.    - HS luyện đọc.  - HS thi đọc bài.  - HS đọc bài; các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo.    - HS đọc yêu cầu câu hỏi.      - HS thảo luận theo nhóm.  - HS trình bày:  *+ Câu 1: Bác Nhân làm nghề nặn đồ chơ bằng bột màu, bán rong trên các vỉa hè đường phố.*  *+  Câu 2: b.*  + Câu 3: *Khi biết bác Nhân định bỏ về quê, bạn suýt khóc, nhưng cố tỏ ra bình tĩnh nói: “Bác ở đây làm đồ chơi cho chúng cháu. Cháu sẽ rủ các bạn cùng mua.*  *+ Câu 3: Trong buổi bán hàng cuối cùng, bạn nhỏ đã đập con lợn đất được hơn mười nghìn đồng, chia nhỏ món tiền, nhờ mấy bạn trong lớp mua đồ chơi của bác.*    - HS đọc yêu cầu câu hỏi.      - HS thảo luận theo nhóm.  - HS trình bày:  *+ Câu 1:*  *Bác Nhân bán hàng ở đâu?*  *Bác Nhân bán hàng đồ chơi ở vỉa hè đường phố?*  *Bạn nhỏ suýt khóc khi nào?*  *Bạn nhỏ suýt khóc khi nghe bác Nhân nói bác sắp về quê làm ruộng.*  *Vì sao hàng đồ chơi của bác Nhân bỗng ế?*  *Vì đã có những đồ chơi bằng nhựa, trẻ em thích đồ chơi bằng nhựa hơn.*  *+ Câu 2: Cháu chào bác ạ, cháu chúc bác may mắn/Cháu chúc bác về quê mạnh khỏe, gặp nhiều may mắn. Chúng cháu sẽ nhớ bác nhiều lắm.*  - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**Thứ Năm ngày 4 tháng 5 năm 2023**

**Môn: Toán**

**Tiết 162, 163              Em ôn lại những gì đã học**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố kiến thức đếm, đọc, viết, so sánh các số trong phạm vi 1000. Phân tích được một số có ba chữ số thành các trăm, chục, đơn vị.

- Củng cố kĩ năng cộng, trừ các số trong phạm vi 1000.

- Củng cố kiến thức so sánh các các số trong phạm vi 1000.

- Vận dụng vào giải bài toán thực tế (có lời văn) liên quan đến phép cộng.

- Biết kiểm đếm và ghi lại kết quả một số đối tượng thống kê.

**2. Phát triển năng lực và phẩm chất:**

***a, Năng lực***

**- Phát triển 3 năng lực chung và năng lực đặc thù Toán học *(NL giải quyết vấn đề Toán học; giao tiếp toán học; sử dụng công cụ và phương tiện toán học*).**

***b, Phẩm chất***

***-*** Phát triển phẩm chấtchăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu,

**2. Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’ | **1. Hoạt động khởi động**  Chơi trò chơi “Đố bạn”  ***Mục tiêu****: Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.*  -Gọi 1 hs tìm số bất kì trong phạm vi 1000  Yêu cầu học sinh gọi lần lượt các bạn bất kì:  + Tìm số lớn hơn số đã cho trong pv 1000.  + Tìm số bé hơn số đã cho phạm vi 1000.  + Cả lớp theo dõi và nhận xét câu tl bạn (nếu sai)  -GV nx | -1 hs đọc số.  + Hs tham gia trò chơi  + Theo dõi và nhận xét |
| 25’ | **2. Hoạt động thực hành, luyện tập**  **Bài 1 (trang 84)**  ***Mục tiêu:*** Củng cố kiến thức đọc, đếm, viết, phân tích các số có ba chữ số.  Bài 1: Số  -Yêu cầu HS đọc thầm yc.  - Bài 1 yêu cầu gì?  Nhắc lại yêu cầu.  a) GV yêu cầu hs quan sát số ô vuông trong hình vẽ trên máy chiếu (đếm số lượng các khối  vuông và đọc kết quả tương ứng gồm mấy trăm, mấy chục, mấy đơn vị.)  - Yêu cầu hs làm nháp.  -  1 hs nói kết quả trước lớp.  - Gọi hs nhận xét  - GV nhận xét, chốt kết quả đúng trên máy chiếu yêu cầu hs đổi nháp kiểm tra nhau.  b) Gv yêu cầu học sinh thảo luận nhóm đôi và làm bài.  Phân tích các số trên thành tổng các số tròn trăm, tròn chục và đơn vị.  -Yêu cầu nhóm trình bày.  - Hs nhận xét, GV chốt đáp án. | - HS đọc thầm…  - HS nêu (điền số)    -HS làm nháp  -1 hs đọc kết quả.  -HS nhận xét.  -Đổi nháp kiểm tra nhau.  -Hs thảo luận nhóm và làm bài.    -Nhóm trình bày.  -Hs nhận xét |
| **Bài 2 (trang 84)**  ***Mục tiêu:*** Củng cố so sánh các số có ba chữ số.  Bài 2: >, <, =  - Y/c đọc to đề bài.  - Bài toán yêu cầu gì?  - Khi so sánh các số cần lưu ý điều gì?  (-Các số có bao nhiêu chữ số, số nào ít chữ số hơn thì số đó nhỏ hơn.  -So sánh các chữ số cùng hàng theo thứ tự từ trái sang phải theo hàng trăm, chục, đơn vị)  - Yêu cầu hs làm bài vào vở cá nhân.  -1 Hs trình bày bài.  -Hs nhận xét, Gv chốt kết quả đúng.  -Y/c hs đổi vở kiểm tra nhau, chia sẻ cách làm bài với bạn, sửa sai cho bạn (nếu có) | - HS đọc đề bài.  -Hs trả lời    -Hs làm bài vào vở.  -1hs trình bày.  -HS nx  - Đổi chéo vở kiểm tra và sửa cho bạn. |
| **Bài 3 a (trang 84)**  ***Mục tiêu:*** Củng cố lại kiến thức thực hành cộng trừ phạm vi 1000.  Bài 3:  - Y/c đọc to đề bài.  - Bài toán yêu cầu gì?  a) Đặt tính rồi tính  -Khi thực hiện đặt tính cần lưu ý điều gì?  -Y/c hs làm bài vào vở cá nhân.  - 4hs trình bài 4 câu trên bạn.  -Y/c hs nx bài bạn. Nói cách làm bài của mình cho các bạn nghe.  -Y/c hs kiểm tra chéo, sửa bài cùng bạn (nếu sai) | - HS đọc đề bài.  -Hs trả lời  -Hs trả lời  -Hs làm bài.  -4hs trình bày.  -Nx bài bạn và trình bày cách làm của mình.  -Kiểm tra chéo và sửa bài. |
| **Bài 3 b (trang 84)**  ***Mục tiêu:*** Vận dụng kiến thức về dãy số trong phạm vi 1000.  b) Điền số  -GV cho HS thảo luận nhóm 4 để tìm ra kết quả trong 3 phút.  (Gv gợi ý hs tìm ra quy luật của mỗi hàng)  - Tổ chức cho hai nhóm chơi tiếp sức  -Y/c các nhóm đối chiếu kết quả và nhận xét.  -GV nx tuyên dương nhóm làm đúng  **Bài 4 (trang 85)**  ***Mục tiêu:*** Biết kiểm đếm và ghi lại kết quả một số đối tượng thống kê.  Bài 4:  -Yêu cầu HS đọc thầm yc.  - Bài 4 yêu cầu gì?  -GV chiếu hình vẽ minh họa lên máy chiếu.  +Y/c hs thảo luận nhóm đôi trong thời gian 3 phút đặt và trả lời câu hỏi có liên quan đến bài, khuyến khích hs có thêm những câu hỏi khác.  + Y/c các nhóm lên trình bày phần thảo luận của nhóm mình. Các nhóm khác nhận xét và đưa thêm câu hỏi.  -Gv nhận xét, đánh giá.  **Bài 5 (trang 85)**  ***Mục tiêu:*** Vận dụng vào giải bài toán thực tế (có lời văn) liên quan đến phép cộng.  Bài 5:  -Yêu cầu HS đọc thầm.  - Mời HS đọc to đề bài.  - Bài toán hỏi gì?  - Muốn biết biết người đó đi được tất cả bao nhiêu km em làm thế nào?  -Y/c hs thảo luận với bạn cùng bàn về cách trả lời của bạn, lựa chọn phép tính phù hợp và giải thích tại sao.  -Y/c hs làm bài vào vở, 1 hs làm trên bảng  -> YC HS qs bài làm của bạn trên bảng.      -Y/c hs kiểm tra chéo bài nhau.  - GV nhận xét, đánh giá và chốt bài làm đúng.  **4. Vận dụng**  **Bài 6 (trang 85)**  ***Mục tiêu:*** Vận dụng vào giải bài toán thực tế có liên quan đến các phép tính đã học.  Bài 6:  - Mời HS đọc to đề bài.  -GV chiếu sơ đồ lên màn hình máy chiếu.  - Bài toán hỏi gì?  - Muốn biết đoạn đường nào ngắn nhất em làm như thế nào?  -Y/c hs thảo luận với bạn cùng bàn trong 4 phút về cách trả lời của bạn, lựa chọn con đường ngắn nhất và giải thích tại sao.  - Y/c 3 nhóm lên trình bài con đường đã chọn, nêu lý do và phép tính.  - GV Nhận xét, đánh giá, khen, …. chốt bài.  -GV nêu vấn đề trên thực tế có nhiều con đường khác nhau để đi đến đích, vận dụng vào toán học giúp con người giải quyết vấn đề tốt và nhanh hơn. | -Hs thảo luận    -Hs nối tiếp lên gắn số.  -Hs đối chiếu và nx.    - HS đọc thầm…  - HS nêu (điền số)  -HS quan sát  -HS thảo luận nhóm.    -HS đối chiếu, nhận xét  -2 nhóm trình bày. Các nhóm khác nx và thêm câu hỏi.  -Hs lắng nghe.    -Hs đọc đề bài  - Hs trả lời  -Hs thảo luận nhóm    -Hs làm vào vở.  -HS lên trình bày bài làm.         Bài giải  Người đó đã đi được tất cả số ki-lô-mét là:  18 + 12 = 30(*km*)  Đáp số: 30 km.  -Lớp chia sẻ:  Dự kiến chia sẻ:  + Vì sao bạn làm phép tính cộng?  + Ngoài câu trả lời của bạn ai có câu trả lời khác?  - Đổi chéo vở kiểm tra và sửa cho bạn.    - HS đọc yêu cầu.  -HS quan sát và trả lời.    -Hs thảo luận nhóm.    -Đại diện nhóm trình bày.  -Lớp QS, nhận xét…. |
| 5’ | **4. Củng cố - dặn dò**  ***Mục tiêu:*** *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài*  Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?  GV nhấn mạnh kiến thức tiết học  GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | -HS nêu ý kiến  -HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

***……………………………………………………………………………………………...***

***……………………………………………………………………………………………...***

***……………………………………………………………………………………………...***

**Thứ Năm ngày 4 tháng 5 năm 2023**

**Môn: Tự nhiên và xã hội**

**Tiết 66: Một số cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

* Nêu được một số cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai.
* Nêu được một số việc làm để thực hiện phòng tránh rủi ro thiên tai thường xảy ra ở địa phương.

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất**

**a. Năng lực chung:**

* Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
* Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.
* **Năng lực riêng:**
* Biết cách quan sát, đặt câu hỏi và mô tả, nhận xét được cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai khi quan sát tranh ảnh, video hoặc quan sát thực tế.
* Luyện tập được một số cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai thường xảy ra ở địa phương.

**b. Phẩm chất**

* Có ý thức thực hiện phòng tránh rủi ro thiên tai và chia sẻ với những người xung quanh cùng thực hiện.
* Có ý thức quan tâm, tìm hiểu hiện tượng thiên tai.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với giáo viên**

* Giáo án.
* Các hình trong SGK.
* Một số tranh ảnh, video clip về tác hại thiên tai gây ra và cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai.
* Các bộ thẻ chữ/thẻ hình để hoạt động nhóm.

**b. Đối với học sinh**

* SGK.
* Vở bài tập Tự nhiên và xã hội 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của Học sinh** |
|  | **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV giới trực tiếp vào bài Một số cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai (Tiết 2).  **II. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, VẬN DỤNG**  **Hoạt động 4: Liên hệ thực tế về các việc làm của em để phòng tránh rủi ro thiên tai**  **a. Mục tiêu:** Liên hệ được với thực tế bản thân và gia đình về các biện pháp ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai.  **b. Cách tiến hành:**  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi trang 123 SGK: *Những hiện tượng thiên tai nào thường xảy ra ở địa phương em? Em và gia đình đã làm gì để phòng tránh rủi ro thiên tai đó?*  - HS làm việc cá nhân để trả lời câu hỏi.  - GV mời đại diện một số HS trả lời.  - GV nhận xét, đánh giá.  **Hoạt động 5: Thực hành xử lí một số tình huống ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai khi ở trường**  **a. Mục tiêu:**  - Thực hành luyện tập được một số cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai thường xảy ra ở địa phương.  - Bình tĩnh, có ý thức thực hiện theo các hướng dẫn an toàn và các quy định chung.  **b. Cách tiến hành:**  - GV tổ chức cho HS luyện tập một số cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai:  *1. Luyện tập ứng phó trong tình huống gió mạnh (lúc giông bão) khi ở ngoài trời*  - GV nêu tình huống: *Khi đang ở sân trường thì gió bất ngờ thổi mạnh làm cây cối nghiêng ngả và bụi bay khắp nơi. Em và các bạn sẽ làm gì?*  - GV hướng dẫn HS xác định một số địa điểm thực tế gần sân trường: cây to, nhà để xe mái tôn hoặc không chắc chắn, các dãy nhà có phòng học kiên cố (có dãy nhà gần nơi em đang đứng, có dãy nhà xa nơi em đứng).  - GV cho HS luyện tập xử lí tình huống: GV cho một số HS cầm biển (ghi vào tờ A4) một số địa điểm nói trên, một HS đóng vai xử lí tình huống đứng ở một vị trí nào đó ở sân trường. Khi GV hô “gió mạnh”, HS này sẽ di chuyển nhanh nhất đến dãy nhà kiên cố (tránh trú dưới cây, dưới nhà không chắc chắn; tránh di chuyển gần nơi có thể bị cành cây, mái tôn gãy đổ rơi vào).  *2. Luyện tập ứng phó trong tình huống mưa to, sấm chớp khi đang ở trong lớp*  - GV nêu tình huống: *Khi các em đang ở trong lớp thì có mưa to, gió mạnh, sấm sét. Các em cần làm gì trong tình huống này?*  - GV mời đại diện một số HS nêu các ý kiến khác nhau.  - GV hướng dẫn HS quan sát cụ thể thực tế phòng học, HS nhận ra có những rủi ro có thể xảy ra khi mưa to, gió mạnh, sấm sét: cửa va đập vào người; cửa kính bị vỡ; mưa hắt vào ướt người, sách vở; đứng gần ổ điện có thể nguy hiểm,... Từ đó xác định các việc cần làm (đóng chặt các cửa; tránh xa, không đứng gần các cửa, ổ, đường dây điện,...).  **Hoạt động 6: Thực hành xử lí được một số tình huống ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai ở địa phương**  **a. Mục tiêu:**  - Vận dụng kiến thức đã học về cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai để xử lí tình huống.  - Thực hành luyện tập được một số cách ứng phó, giảm nhẹ thiên tai thường xảy ra ở địa phương.  **b. Cách tiến hành:**  ***Bước 1: Làm việc nhóm***  - GV yêu cầu HS đọc hai tình huống trong SGK trang 124 và trả lời câu hỏi: *Nếu là các bạn trong những tình huống dưới đây, em sẽ làm gì? Vì sao? Hãy cùng các bạn đóng vai xử lí tình huống.*  - GV và HS đưa ra các tình huống khác thường xảy ra ở địa phương. HS trao đổi trong nhóm về cách xử lí tình huống và cách thể hiện khi đóng vai.  ***Bước 2: Làm việc cả lớp***  - GV mời đại diện nhóm trình bày trước lớp về việc xử lí tình huống của nhóm mình. Các nhóm khác nhận xét.    - GV nhận xét việc thực hiện của các nhóm.  **Hoạt động 7: Thực hành viết hoặc vẽ về một số việc cần làm để phòng tránh, giảm nhẹ rủi ro thiên tai**  **a. Mục tiêu:** Thực hành vận dụng được kiến thức phòng tránh, giảm nhẹ rủi ro thiên tai để viết, vẽ tranh và giới thiệu cho người khác.  **b. Cách tiến hành:**  - GV yêu cầu HS:  + Lựa chọn chủ đề để viết, vẽ.  + Giới thiệu với các bạn trong nhóm về bài viết, bức tranh của mình, trong đó nêu lí do em lựa chọn vấn đề này.  - GV mời đại diện HS trình bày bài viết, vẽ về một số việc cần làm để phòng tránh, giảm nhẹ rủi ro thiên tai.  - GV cho HS tự đọc phần kiến thức chủ chốt trong SGK trang 163.  - GV nhấn mạnh*: Khi có thiên tai, đặc biệt cần nhất là đảm bảo an toàn cho bản thân và những người khác.*  **III. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ, NỐI TIẾP**  - Nhận xét tiết học.  - Tuyên dương, yêu cầu HS về nhà chuẩn bị bài. | - HS trả lời.        - HS lắng nghe, thực hành.    - HS trả lời: *Khi đang ở sân trường thì gió bất ngờ thổi mạnh làm cây cối nghiêng ngả và bụi bay khắp nơi. Em và các bạn sẽ đóng cửa sổ,...*  - HS lắng nghe, tiếp thu.    - HS luyện tập xử lí tình huống.        - HS trả lời: *Khi em đang ở trong lớp thì có mưa to, gió mạnh, sấm sét. Em cần đứng xa ổ điện, đóng cửa sổ,...*  - HS lắng nghe, quan sát.      - HS trả lời:  *+ TH1: Em sẽ khuyên các bạn không nên lội qua mà hãy đợi có người lớn đến gần đó để kêu họ giúp, hoặc có thể quay lại trường ngồi đợi để bố mẹ tới đón. Vì lúc này dòng suối rất nhiều nước và siết nên chúng ta lội qua rất nguy hiểm.*  *+ TH2: Em sẽ khuyên các bạn không nên chui vào cây trú mưa vì nếu có sấm sét sẽ rất nguy hiểm.*  - HS đưa ra thêm tình huống, xử lí tình huống và đóng vai.    - HS lắng nghe, thực hiện.    - HS trình bày.  - HS đọc bài.  - HS lắng nghe, tiếp thu. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**Thứ Sáu ngày 5 tháng 5 năm 2023**

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết 327:                   Nghe - kể: May áo**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

* Nghe – kể mẩu chuyện May áo. Dựa vào tranh minh họa và câu hỏi gợi ý, HS kể lại được mẩu chuyện sinh động, biểu cảm.
* Hiểu nội dung truyện: Khen những những bạn trong rừng biết quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, tạo nên một cộng đồng ấm tình yêu thương.

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất**

**a. Năng lực: -** Biết cùng các bạn thảo luận nhóm; hợp tác tìm hiểu bài.

**-** Nghe bạn kể, biết đánh giá lời kể của bạn.

          - Biết nói lời khen các con vật, lời đồng tình với sáng kiến của thỏ.

**b. Phẩm chất**

* Trân trọng tình cảm biết giúp đỡ, chia sẻ với nhau.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Máy tính, máy chiếu để chiếu.
* Giáo án.

**2. Đối với học sinh**

* SHS.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV giới thiệu bài học: *Trong bài học ngày hôm nay, các em sẽ Nghe – kể mẩu chuyện May áo. Dựa vào tranh minh họa và câu hỏi gợi ý, kể lại được mẩu chuyện sinh động, biểu cảm. Chúng ta cùng vào bài học ngày hôm nay.*  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Nghe và kể lại câu chuyện May áo**  **a. Mục tiêu:** HS nghe giới thiệu mẩu chuyện; nghe GV kể câu chuyện; trả lời các câu hỏi; kể chuyện trong nhóm và thi kể chuyện trước lớp.  **b. Cách tiến hành:**  \* Giới thiệu mẩu chuyện:  - GV chỉ hình minh họa, giới thiệu các nhân vật: *nhím (có bộ lông nhọn tua tủa), tằm (như con sâu nhả tơ, dệt vải), bọ ngựa (giương đôi “kiếm” sắc làm kéo cắt vải), thỏ (có đôi tai dài, hiện lên trong suy nghĩ của nhím). Các con vật đang nhìn tấm vải màu cam đặt trên một gốc cây đã bị xén phẳng. Chắc là chúng đang hợp tác cùng nhau may một chiếc áo - áo cho thỏ vì thỏ đang mặc quần áo màu cam đó. Các em hãy lắng nghe câu chuyện thầy cô kể để biết điều gì xảy ra.*  - GV mời 1 HS đọc yêu câu của Bài tập 1 và câu hỏi. (GV treo bảng phụ đã viết các câu hỏi): *Nghe và kể lại mẩu chuyện.*  *Gợi ý:*  *a. Vì sao nhìm muốn may tặng thỏ một chiếc áo ấm?*  *b. Nhím đã có kim, nó tìm vải may áo ở đâu?*  *c. Ai đã giúp nhím cắt vải, đo vải?*  *d. Thỏ nghĩ ra sáng kiến gì khi được các bạn tặng áo?*  \* Nghe mẩu chuyện:  - GV kể cho cho HS nghe (3 lần):  + Kể lần 1: giọng kê khẩn trương, gây ấn tượng với các từ ngữ gợi tả.  + Kể xong lần 1, GV dừng lại, mời 1 HS đọc 4 CH, sau đó kể tiếp lần 2.  + Cuối cùng, GV kể lần 3.  May áo  1. Ở khu rừng nọ có một chú thỏ rất tốt bụng. Ai cũng yêu mến chú. Một năm trời rét quá, thấy thỏ ăn mặc phong phanh, nhím muốn may tặng thỏ một chiếc áo ấm.  2. Nhưng nhím chỉ có kim. Muốn may áo, phải có vải. Nhím chợt nhớ ngoài bãi có chị tằm. Nó tìm đến chị tằm. Chị vui vẻ tặng cho nhím 1 tấm vải lớn.  3.Có vải rồi, nhím đi tìm người cắt. Đi một quãng, nhím gặp anh bọ ngựa có chiếc kéo rất sắc. Nhưng bọ ngựa bảo: “Tớ chỉ biết cắt. Phải tìm người đo vải rồi mới cắt được.”. Hai bạn bèn nhờ ông ốc sên đo vải. Ông ốc sên vui vẻ nhận lời.  4. Cuối cùng chiếc áo đã hoàn thành. Các bạn đem tặng thỏ. Thỏ bảo:  - Cảm ơn các bạn rất nhiều. Nhưng vẫn còn nhiều bạn chưa có áo ấm. Chúng ta hãy cùng lập một xưởng may để ai cũng có áo ấm đi.  Thế là một xưởng may ra đời giữa rừng. Mùa đông ấy, tất cả đều có áo ấm.                                                 Theo VÕ QUẢNG  *(Truyện kể về lòng cao thượng)*  \* Hướng dẫn HS trả lời CH  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm và trả lời 4 câu hỏi gợi ý.  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.      - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Theo em, câu chuyện muốn nói điều gì?*  \* Kể chuyện trong nhóm:  - GV yêu cầu từng cặp HS dựa vào tranh minh họa và 4 câu hỏi gợi ý, kể lại mẩu chuyện trên.  - GV khuyến khích HS kể chuyên sinh động, biểu cảm, kết hợp lời kể, cử chỉ động tác.  \* Kể chuyện trước lớp:  - GV mời HS tiếp nối nhau thi kể lại mẩu chuyện trên.  - GV khen ngợi những HS nhớ câu chuyện, kể to, rõ ràng, tự tin, sinh động, biểu cảm.  **Hoạt động 2: Nói lời khen, đồng tình phù hợp với tình huống**  **a. Mục tiêu:** HS nói lời của em với các nhân vật trong câu chuyện.  **b.** **Cách tiến hành:**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu câu hỏi*: Nói lời của em:*  *a. Khen nhím, thỏ và các con vật trong rừng.*  *b. Đồng tình với sáng kiến của thỏ.*  - GV yêu cầu từng cặp HS thực hành nói lời khen, đồng tình.  - GV mời HS đại diện trình bày kết quả.    **III. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ, NỐI TIẾP**  - Tuyên dương HS  - Nhận xét tiết học, yêu cầu HS về nhà chuẩn bị bài | - HS lắng nghe, tiếp thu.        - HS quan sát tranh minh họa.    - HS đọc yêu cầu câu hỏi.   - HS nghe kể chuyện, kết hợp quan sát tranh minh họa và đọc câu hỏi gợi ý.      - HS thảo luận.  - HS trình bày kết quả:  *a. Nhím muốn may tặng thỏ một chiếc áo ấm vì thỏ tốt bụng, ai cũng yêu mến. Tròi rét quá thấy thỏ ăn mặc phong phanh, nhím thương thỏ, muốn mav tặng thỏ một chiếc áo ấm.*  *b. Nhím tìm đến chị tằm để có 1 tấm vải lớn.*  *c. Bọ ngựa có chiếc kéo rất sắc đã giúp nhím cắt vải. Ốc sên đo vải.*  *d. Thỏ nghĩ sáng kiến: đề nghị các bạn cùng lập một xưởng may để ai cũng có áo ấm.*  - HS trả lời: *Câu chuyện khen những người bạn biết quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, tạo nên một cộng đồng đầm ấm tình yêu thương.*  - HS tập kể chuyện trong nhóm.    - HS kể chuyện trước lớp.      - HS đọc yêu cầu câu hỏi.    - HS thực hành theo nhóm.  - HS trình bày:  *a.*  *- HS1: Các bạn thật tuyệt.*  *- Nhím: Bọn mình cần quan tâm đến nhau mà.*  *b.*  *HS1: Thỏ à, tớ hoàn toàn đồng ý với sáng kiến của câu.*  *Thỏ: Cảm ơn cậu.* |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………....**

**Thứ Sáu ngày 5 tháng 5 năm 2023**

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết 328:  Viết về một người lao động ở trường**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

* Nói về một người lao động ở trường em.
* Dựa vào những điều đã nói, viết được một đoạn văn 4-5 câu về một người lao động ở trường em.

**2. Phát triển năng lực**

**a. Năng lực: -** Biết cùng các bạn thảo luận nhóm; hợp tác tìm hiểu bài.

**-** Đoạn viết trôi chảy, ít lỗi chính tả, từ, câu.

**b. Phẩm chất**

* Trân trọng và biết ơn người lao động ở trường học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Máy tính, máy chiếu để chiếu.
* Giáo án.

**2. Đối với học sinh**

* SHS.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV giới thiệu bài học: *Trong bài học ngày hôm nay, các em: sẽ Nói về một người lao động ở trường em; Dựa vào những điều đã nói, viết được một đoạn văn 4-5 câu về một người lao động ở trường em.*  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Nói về một người lao động ở trường em**  **a. Mục tiêu:** HS nói về một người lao động ở trường em theo gợi ý.  **b. Cách tiến hành:**  - GV mời HS đọc yêu cầu bài tập 1: *Nói về một người lao động ở trường em:*  *Gợi ý:*  *- Em nói về ai?*  *- Cô bác đó làm việc gì trong trường?*  *- Cô bác đó giúp em và các bạn những gì?*  *- Em muốn nói gì hoặc làm gì để thể hiện lòng biết ơn với cô bác đó?*  -  GV hỏi HS: Em sẽ kể về người lao động nào trong trường?  - GV mời 1 HS khá giỏi làm mẫu nói về một người lao động theo gợi ý.  **Hoạt động 2: Viết đoạn văn 4-5 câu (hoặc 4-5 dòng thơ) về một người lao động ở trường em**  **a. Mục tiêu:** HS viết đoạn văn 4-5 câu (hoặc 4-5 dòng thơ) về một người lao động ở trường em.  **b.** **Cách tiến hành:**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài tập 2: *Viết đoạn văn 4-5 câu (hoặc 4-5 dòng thơ) về một người lao động ở trường em.*  - GV hướng dẫn HS:  + Dựa theo những gì đã nói, các em hãy viết đoạn văn 4-5 câu (hoặc 4-5 dòng thơ) về một người lao động ở trường em. Các em có thể viết nhiều hơn 5 câu 5 dòng thơ. Sau đó, nếu còn thời gian, các em hãy trang trí đoạn viết bằng tranh vẽ cô bác. Nếu không kịp vẽ, các em có thể hoàn thiện sản phẩm ở nhà để chuẩn bị cho tiết Góc sáng tạo sắp tới.  + Nhớ viết tên mình (là tác giả) dưới sản phẩm.  - GV giới thiệu cho HS đọc tham khảo sản phẩm mẫu.  *Tôi cắt dán tranh cô Huệ bếp trưởng. Cô nấu ăn ngon và sạch sẽ. Vì thế tôi rất thích cơm ở trường.*  - GV yêu cầu HS viết đoạn văn hoặc đoạn thơ.  - GV mời một số HS đọc bài trước lớp.  **III. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ, NỐI TIẾP**  - Nhận xét tiết học, dặn dò HS về nhà chuẩn bị bài | - HS lắng nghe, tiếp thu.        - HS đọc yêu cầu câu hỏi.    - HS trả lời: *Em sẽ viết về bác bảo vệ/bác lao công/cô nhân viên thư viện/cô nhân viên nhà bếp/cô ý tá,....*  - HS nói trước lớp.    - HS lắng nghe, thực hiện.    - HS lắng nghe, tham khảo.    - HS viết bài.  - HS đọc bài. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**Thứ Sáu ngày 5 tháng 5 năm 2023**

**Môn: Toán**

**Tiết 164 – 165: Em vui học toán**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

1. **Kiến thức, kĩ năng:**

* Nhận biết tiền Việt Nam
* Đổi tiền từ mệnh giá to ra mệnh giá nhỏ hơn và ngược lại.
* Sử dụng tiền để trao đổi, mua bán một cách thông minh. HS bước đầu cảm nhận được việc sử dụng tiền làm công cụ đế trao đối, mua sắm.
* Củng cố kĩ năng kiểm đếm, ước lượng và đo độ dài, kĩ năng thuyết trình về sản phẩm của nhóm.

1. **Phát triển năng lực và phẩm chất:**

***a, Năng lực***

- Phát triển 3 năng lực chung và năng lực đặc thù Toán học *(NL giải quyết vấn đề Toán học; giao tiếp toán học; sử dụng công cụ và phương tiện toán học....*).

***b, Phẩm chất***

***-*** Phát triển phẩm chấtchăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập...

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:** Các tờ tiền mệnh giá 100 đồng, 200 đồng, 500 đồng, 1000 đồng (hoặc tiền thật mệnh giá khác).

**2. Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập, Các thẻ ghi mệnh giá tiền, ví dụ: 5 nghìn đồng, 10 nghìn đồng, 50 nghìn đồng.

- Một số đồ chơi, truyện, sách báo cũ, sản phẩm thú công tự l àm để trao đổi, mua bán (HS chuẩn bị trước ở nhà và mang đến lóp).

      - Cuộn dây để xác định khoảng cách giữa hai vị trí, thước mét.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 3’ | **1.Khởi động**  ***Mục tiêu****: Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.*  - Cho lớp hát bài “ Con heo đất”  - Bài hát nói về ……sau đó GV giới thiệu bài… | - Lớp hát và kết hợp động tác…. |
| 29’ | **2. Khám phá**  **Bài 1 ( tr 86) Tìm hiểu về tiền Việt Nam**  - YCHS thảo luận theo nhóm theo gợi ý:  + Trên mặt tờ tiền vẽ những gì?  + Em thấy những tờ tiền này được dùng ở đâu? Nó được dùng để làm gì?  - Gọi đại diện nhóm trình bày.  - GV chốt kiến thức:  Đây là những tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100 đồng, 200 đồng, 500 đồng và 1000 đồng. Những tờ tiền này được dùng để mua bán hang hóa.  - GV YCHS thảo luận trong nhóm, chia sẻ các thông tin mỗi em biết về tiền Việt Nam, trên mặt trước, mặt sau của tờ tiền ghi những thông tin gì? Chất liệu, màu sắc của mỗi tờ tiền,...  - Gọi HS lên chia sẻ.  - GV nhận xét. Cho HS xếp các tờ tiền có mệnh giá bằng nhau vào mỗi nhóm. | - HS thảo luận nhóm:  Cầm tờ tiền Việt Nam, chia sẻ với bạn các thông tin nhìn thấy được trên tờ tiền ở mặt trước, mặt sau.  - Đại diện nhóm trình bày.  - Lắng nghe.    - HS chia sẻ với nhau về các tờ tiền em đã chuẩn bị, xếp nhóm các tiền có mệnh giá bằng nhau.    - HS lên chia sẻ trước lớp.  - Đại diện nhóm lên xếp. |
| **3. HĐ Thực hành:**  **Bài 2 ( tr 86) Chơi trò chơi “ Đổi tiền”**  - YCHS thảo luận theo nhóm, thực hiện yêu cầu của GV. GV quan sát, theo dõi nhóm còn lúng túng.    - Gọi các nhóm lên trình bày.  - Nhận xét.  **Bài 3 (trang 87)**  ***Mục tiêu:*** Củng cố kĩ năng kiểm, đếm và ghi lại kết quả một hay nhiều nhóm sự vật.  - GV chia HS thành các nhóm, tổ chức cho các nhóm HS ra sân trường. YC các nhóm đếm các đồ vật có trong sân trường rồi ghi lại kết quả vào phiếu bảng nhóm.   |  |  | | --- | --- | | Tên vật | Số lượng | |  |  |     - Gọi các nhóm báo cáo kết quả. Đối chiếu kết quả với nhau.  - GV nhận xét, rút kinh nghiệm cho các nhóm.  **Bài 4 (trang 87)**  ***Mục tiêu:*** Củng cố kĩ năng ước lượng và đo độ dài vật cho trước.  - GV HDHS lựa chọn vị hai vị trí mà HS muốn đo sau đó YCHS tập trung theo nhóm theo vị trí đã lựa chọn.  - YC các nhóm tiến hành ước lượng và đo khoảng cách của hai vị trí đó.  - Đại diện các nhóm báo cáo kết quả.    - GV nhận xét và rút ra kết luận.  **4. HĐ vận dụng: Trải nghiệm mua sắm.**  - Gv hướng dẫn HS sắp xếp các sản phẩm HS đã chuẩn bị thành các gian hàng.  - GV nêu yêu cầu: HS các nhóm tiến hành “ mua sắm”  - YCHS thảo luận trong nhóm, phân công cv cho nhau để thực hiện yêu cầu của GV.    - GV theo dõi, quan sát HS thực hiện, kịp thời giúp đỡ HS còn lúng túng. | - HS thực hiện theo nhóm: Sử dụng các thẻ tiền giấy để thực hiện đổi tiền.  + Các nhóm phân công nhau lần lượt là “Thủ quỳ” (người giữ tiền), “Kế toán” (người đưa ra quyết định chi tiền), “Khách hàng”. Lần lượt đối vai và thực hiện. Mồi nhóm cử ra một người là “Giám sát”.  - Các nhóm lên thể hiện.  + Giới thiệu vai  + Thể hiện vai diễn.  - HS khác theo dõi, nêu ý kiến đóng góp.    - HS thực hiện theo nhóm: giao nhiệm vụ cho từng nhóm. Các nhóm giao nhiệm vụ cho từng bạn.  -  HS ra ngoài lớp học kiểm đếm những đồ vật có trong sân trường chẳng hạn như số cây to trong sân trường, sô ghè, chậu hoa, số lớp học, ... và sử dụng các vạch đếm để ghi lại kết quả.  - Các nhóm báo cáo kết quả, đặt câu hỏi cho nhau và rút ra nhận xét.   - Rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện kiểm đếm, những khó khăn gặp phải và cách khắc phục.    - HS thực hiện theo nhóm: ,  + Lựa chọn hai vị trí để đo khoảng cách.  + Ước lượng khoảng cách giữa hai vị trí đó với đơn vị đo thích hợp.  +Dùng thước mét để đo, kiểm tra dự đoán, ghi lại số đo đã xác định được  + Các nhóm báo cáo kết quả, đặt câu hỏi cho nhau và rút ra nhận xét.  + Rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện ước lượng và đo, những khó gặp phải và cách khắc phục.  - HS mỗi nhóm sắp xếp các sản phẩm mang đến thành một gian hàng.  - HS lắng nghe yêu cầu.  - HSTL trong nhóm phân công nhau phụ trách các công việc cho hợp lí. Mỗi nhóm cử ra một người giám sát nhóm khác.  - Mỗi HS trong nhóm được nhận 100 nghìn đồng với các mệnh giá khác nhau. HS đến các nhóm khác nhau dùng các thẻ tiền nhận được để mua bán.  - Giám sát của các nhóm nhận xét hoạt động của các nhóm khác, chăn,: (tính toán có đúng không, thủ tục có nhanh gọn không, giao tiếp và thái độ của khách hàng thế nào?). |
| 3’ | **5. Hoạt động củng cố, nối tiếp**  ***Mục tiêu:*** *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài*  - Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?  - GV nhấn mạnh kiến thức tiết học  - GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | - HS nêu ý kiến  - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

***…………………………………………………………………………………….***

***…………………………………………………………………………………….***

***…………………………………………………………………………………….***

**Thứ Sáu ngày 5 tháng 5 năm 2023**

**Môn: Hoạt động trải nghiệm**

**Tiết 99: Thực hành ứng xử trong tình huống có nguy cơ bị bắt cóc**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

* HS được thực hành xử lí tình huống có nguy cơ bị bắt cóc.

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất**

**a. Năng lực:**

**-** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.

**-** Hiểu được trong các tình huống có nguy cơ bị bắt cóc, cần phải làm gì; xây dựng được tiểu phẩm về phòng tránh bị bắt cóc.

**b. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với GV**

* Giáo án.

**b. Đối với HS:**

* SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** GV ổn đinh lớp và hướng HS vào chuẩn bị tiết sinh hoạt lớp.  **b. Cách tiến hành:** GV điều hành lớp và nêu hoạt động Thực hành ứng xử trong tình huống có nguy cơ bị bắt cóc.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** HS được thực hành xử lí tình huống có nguy cơ bị bắt cóc.  **b.Cách tiến hành:**  ***(1) Làm việc nhóm:***  - GV phổ biến nhiệm vụ làm việc nhóm:  *+ Quan sát tranh và thảo luận về cách xử lí tình huống của bạn Lan. Tình huống được đưa ra là: Lam đang trên đường đi học về thì một người lạ đến gần cho quà.*  *+ Các nhóm thảo luận và thực hành xử lí tình huống qua hình thức đóng vai.*  ***(2) Làm việc cả lớp:***  - GV mời các nhóm lên trước lớp đóng vai thể hiện cách xử lí tình huống.  - Các nhóm còn lại theo dõi và đưa ra góp ý. GV nhận xét về hoạt động đóng vai xử lí tình huống của HS.  - GV mời HS chia sẻ về những điều bản thân học được qua xử lí tình huống.  - GV hướng dẫn HS cùng các bạn trong nhóm chuẩn bị một tiểu phẩm về phòng tránh bị bắt cóc theo gợi ý:  *+ Xây dựng tình huống mà ở đó thể hiện được nguy cơ bạn HS nào đó bị bắt cóc.*  *+ Xác định các nhân vật trong tiểu phẩm và mối quan hệ giữa các nhận vật.*  *+ Viết lời thoại cho từng nhân vật.*  *+ Phân vai và luyện tập.*  **III. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ, NỐI TIẾP**  - Nhận xét tiết học | - HS quan sát tranh, thảo luận theo nhóm.    - HS đóng vai trước lớp.    - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe, thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Sáu ngày 5 tháng 5 năm 2023**

**Môn: An toàn giao thông**  
**Bài 5:     Chọn và đội mũ bảo hiểm đúng cách**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1/ Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng: HS có khả năng:**

* Nhận biết được các bộ phận chính của mũ bảo hiểm
* Biết lựa chọn mũ bảo hiểm đạt chuẩn
* Biết đội mũ bảo hiểm đúng cách khi tham gia giao thông.

**2/ Năng lực**

     - Nhận biết được người đội mũ bảo hiểm đúng cách và chưa đúng.

**3/ Phẩm chất**

.    -Có trách nhiệm với bản thân và người thân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1/ Đồ dùng**

a. Giáo viên:

- Tranh ảnh, mũ bảo hiểm.

b. Học sinh:

-Vở, bút.

**2/ Phương pháp và kĩ thuật dạy học**

**-** Vấn đáp, quan sát, thảo luận nhóm, thực hành, trò chơi,...

- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi,

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **5p** | 1. **HĐ khởi động:**   ***\*Mục tiêu:*** Gợi mở nội dung bài học.  Kích thích hứng thú học tập ở HS vào bài học.  ***\*Cách tiến hành:*** | | |
|  | -  Giới thiệu một số loại mũ bảo hiểm thông dụng qua vật thật: mũ bảo hiểm nửa đầu, mũ bảo hiểm ba phần tư đầu, mũ bảo hiểm trùm kín đầu | - HS quan sát |  |
| **12p** | **2. HĐ khám phá:**  ***\*Mục tiêu:*** *HS biết được các bộ phận chính của mũ bảo hiểm.Biết lựa chọn mũ bảo hiểm đạt chuẩn.Biết đội mũ bảo hiểm đúng cách khi tham gia giao thông.*  ***\*Cách tiến hành:*** | | |
|  | **Hoạt động 1**: **Tìm hiểu một số bộ phận của mũ bảo hiểm**  ***\*Mục tiêu:*** *HS biết được các bộ phận chính của mũ bảo hiểm.*  ***\*Cách tiến hành:***  - Cho HS quan sát mũ bảo hiểm  + Kể tên những bộ phận cơ bản của mũ bảo hiểm  + Nêu tác dụng của từng bộ phận  Cho HS thảo luận nhóm  Đại diện nhóm trình bày  Nêu những nơi vui chơi an toàn?  Cho HS thảo luận nhóm  Đại diện các nhóm trình bày  - Kể thêm một số bộ phận khác của mũ bảo hiểm?  \* GV chốt nội dung ở HĐ 1  **Hoạt động 2: Tìm hiểu mũ bảo hiểm đạt chuẩn**  ***\*Mục tiêu:*** *HS biết lựa chọn mũ bảo hiểm đạt chuẩn.*  ***\*Cách tiến hành:***  Cho HS quan sát mũ bảo hiểm  Chỉ ra một số dấu hiệu nhận biết mũ bảo hiểm đạt chuẩn  HS hoạt động cá nhân và trình bày  GV chốt nội dung  + Mũ đạt tiêu chuẩn phải có tem hợp quy cách CR(QCVN)  + Màu sắc, hình dáng, các đường nét trên mũ được làm cẩn thận.  + Khi đội mũ đạt chuẩn, em sẽ có cảm giác chắc chắn và thoải mái  **Hoạt động 3: Đội mũ bảo hiểm đúng cách**  ***\*Mục tiêu:*** *HS biết đội mũ bảo hiểm đúng cách khi tham gia giao thông.*  ***\*Cách tiến hành:***  - Cho HS quan sát tranh và đọc các bước đội mũ bảo hiểm đúng cách  - So sánh với cách em thường làm khi đội mũ bảo hiểm | - HS Quan sát    - HS thảo luận nhóm  + Mũ bảo hiểm gồm: vỏ cứng: bảo vệ mưa nắng, va chạm mạnh…xốp bảo vệ: êm đầu, và bảo về đầu khi va chạm  + quai đeo: giữ mũ không rơi khi đang đi  + lớp vải lót trong mũ: giữ sạch xốp  HS nêu cá nhân    - HS nêu    - HS Quan sát và đọc cá nhân  - 2 – 3 HS đọc to  - HS nêu cá nhân. |  |
| **8p** | **3. HĐ thực hành**  ***\*Mục tiêu:*** *Nhận biết và cách xử lí khi đội mũ bảo hiểm chưa đúng cách.*  ***\*Cách tiến hành:*** | |  |
|  | Cho HS quan sát tranh 1-4/ tr 23 và chỉ ra  những người đội mũ bảo hiểm chưa đúng cách  HS hoạt động cá nhân và nêu  Cho HS nhận xét  -  Thực hành đội mũ bảo hiểm đúng cách | - HS Quan sát và nêu hình 2    3 HS lên thực hành  Lớp quan sát nhận xét |  |
| **10p** | **4. HĐ vận dụng**  ***\*Mục tiêu:*** *Thực hiện và chia sẻ với người khác mũ bảo hiểm và cách đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông.*  ***\*Cách tiến hành:*** | |  |
|  | - Cùng bạn nhận xét về mũ bảo hiểm  Cho mỗi nhóm quan sát 1 mũ bảo hiểm và nhận xét  \* Cho HS tự đánh giá ở 3 mức độ: Tốt, đạt, cần cố gắng  - Nhận biết được các bộ phận chính của mũ bảo hiểm    Tốt           Đạt                   Cần cố gắng  - Biết cách lựa chọn mũ bảo hiểm đạt chuẩn  Tốt           Đạt                   Cần cố gắng  Thực hiện độ mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông  Tốt           Đạt                   Cần cố gắng  - Nhận xét tiết học. | - HS thảo luận trình bày  - HS tự đánh giá bằng cách giơ tay. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

…………………………………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………